

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 44/2021/DS-PT

Ngày: 22-01-2021

V/v tranh chấp “Đòi lại tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu.

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Việt Trung.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Lê Thị Thắm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 441/2020/TLPT-DS ngày 03/11/2020 về việc tranh chấp “Đòi lại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 47/2020/DSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 547/2020/QĐ-PT ngày 06/11/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Xuân B, sinh năm 1949; (có mặt)

Địa chỉ: C, xã Thới Tam Thôn, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lương Minh E, sinh năm 1975; (vắng mặt)

Địa chỉ: F, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm:

** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân B trình bày:*

Trước đây bà B có khởi kiện ông Lê Văn G về việc đòi số tiền là 40.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án thì ông G trả bà 40.000.000 đồng, sau khi

nhận tiền xong thì bà về D, ông Lương Minh E gọi điện cho bà nói “lo giấy tờ xong sao bà không chung 10.000.000 đồng cho người ta nhậu, rồi còn chửi mắng tôi nữa”. Sau đó, bà đưa cho ông H (không biết rõ họ tên) 10.000.000 đồng ở quán nước tại ngã ba Phú Thạnh. Sau khi ông E đi biển về có nói với bà B đã nhận được số tiền trên.

Nay bà B yêu cầu ông Lương Minh E trả số tiền là 10.000.000 đồng, trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn ông Lương Minh E trình bày:*

Bà B là hàng xóm bên nhà vợ ông E. Với yêu cầu khởi kiện của bà B, ông E không đồng ý vì ông E không có nhận số tiền 10.000.000 đồng từ bà B và cũng không nhận tiền của bà B từ bất kỳ người nào khác.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2020/DSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Căn cứ các Điều 147, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuân B về việc yêu cầu ông Lương Minh E trả số tiền là 10.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Xuân B được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

* Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 28/7/2020 bị đơn bà Nguyễn Thị Xuân B kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu ông E và ông K trả cho bà số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà B vẫn giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu phải trả cho bà số tiền 10.000.000đ. Bị đơn ông E không chấp nhận yêu cầu của bà B vì ông không có nhận tiền của bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhận dân tỉnh Tiền Giang xác định trong quá trình tố tụng, tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục theo luật định, đảm bảo quyền và nghĩa vụ cho các đương sự tham gia tố tụng. Viện kiểm sát không bổ sung gì thêm. Về nội dung, xác định nguyên đơn bà B khởi kiện là không có căn cứ, không có bất cứ tài liệu nào chứng minh cho yêu cầu của bà, không được bị đơn thừa nhận. Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo yêu cầu khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn Tòa cấp sơ thẩm thu lý giải quyết vụ án, xác định quan hệ tranh chấp đòi lại tài sản là có căn cứ.

Do không thống nhất với quyết định của bản án sơ thẩm, nguyên đơn bà B kháng cáo. Xét kháng cáo của bà B thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, do đó được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Ông Lương Minh E đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt ông E.

[2] Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị Xuân B kháng cáo, bà yêu cầu bị đơn phải trả cho bà 10.000.000 đồng như khởi kiện ban đầu của bà. Theo án sơ thẩm đã nhận định: Trong quá trình giải quyết vụ án bà B không xuất trình được chứng cứ đã giao số tiền 10.000.000 đồng cho ông Lương Minh E. Bà cho rằng đưa tiền cho ông Trần Hoàng M (tên thật là Trần Hoàng K) để đưa lại cho ông E. Nhưng theo xác minh thì tại F, huyện A, tỉnh Tiền Giang không có người tên Trần Hoàng Diệu. Tại biên bản ghi lời khai của ông Trần Hoàng K (người mà bà B cho rằng tên Trần Hoàng M) thì ông K cho biết không có quen biết với bà B và cũng không nhận tiền bà B để đưa cho ông E. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuân B không có cơ sở nên không được được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận. Bà B kháng cáo nhưng vẫn như tại cấp sơ thẩm, bà không có tài liệu hoặc căn cứ gì để chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử không thể chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà B.

[3] Về án phí: Bà B là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân B. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 47/2020/DSST, ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A tỉnh Tiền Giang.

- Căn cứ các Điều 147, 148, 296 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 166 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 2 Luật người cao tuổi.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuân B về việc yêu cầu ông Lương Minh E trả số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Xuân B được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện A;
- CC THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu